

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 25/7/2019

V/v “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Thịnh

Ông Bùi Xuân Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam: Bà Trần Thị Thanh Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2019/HNGĐ-PT ngày 01 tháng 7 năm 2019 về “*Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 44/2019/DSST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 09/2019/QĐ-PT ngày 01 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Hồ Thị T**, sinh năm 1992; địa chỉ: Khối phố A, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng T; địa chỉ hiện tại: Số 193 đường C, phường H, thành phố P, tỉnh N. Có mặt

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1990; địa chỉ: 111 đường A, khối 5, phường V, thị xã B, tỉnh N. Có mặt.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Quá trình giải quyết vụ án, theo nội dung bản án sơ thẩm, nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông B kết hôn vào ngày 03/5/2017 có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, thị xã B, tỉnh N. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã. Ông B là người chồng vô trách nhiệm, thường xuyên đi qua đêm, ăn chơi nhậu nhẹt, say xỉn về nhà quậy phá, đánh đập bà T đi điều trị tại bệnh viện, việc ông B đánh đập bà T đã được Công an phường V xử phạt hành chính. Bà T bị ông B và gia đình chồng đánh và đuổi ra khỏi nhà từ tháng 10/2018 cho đến nay. Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, tình cảm không còn nên bà T yêu cầu ly hôn ông B.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Tri G, sinh ngày 24/9/2017 (hiện con đang sống chung cùng bà T), bà T yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có;

Quá trình giải quyết vụ án, theo nội dung bản án sơ thẩm, bị đơn Nguyễn Văn B trình bày:

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bà T không có trách nhiệm với gia đình, chồng con, quan hệ ngoại tình với người khác, quá bức xúc nên ông B có đánh bà T. Sự việc được Công an phường V giải quyết phạt 1.200.000 đồng, ông B đã nộp phạt. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2018 đến nay. Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn. Nay bà T yêu cầu ly hôn ông B đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Tri G, sinh ngày 24/9/2017 (hiện con đang sống chung cùng bà T), ông B yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có;

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 44/2019/HNGĐ-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị T đối với ông Nguyễn Văn B về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị T và ông Nguyễn Văn B.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Ngọc Tri G, sinh ngày 24/9/2017 cho bà Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Hồ Thị T không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/5/2019, bị đơn ông Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về con chung. Ông B yêu cầu được Tòa án giao cháu Nguyễn Ngọc Tri G, sinh ngày 24/9/2017 cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Hồ Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Nguyễn Văn B giữ nguyên nội dung kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án, HĐXX đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng giấy triệu tập của Tòa án có mặt tại phiên tòa.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn B, giữ nguyên Bản án hôn nhân sơ thẩm số 44/2019/HNGĐ-ST ngày 35/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe trình bày nội dung kháng cáo của người kháng cáo, ý kiến của những người liên quan đến nội dung kháng cáo. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Sau khi thảo luận Nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ngày 25/4/2019 Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa nguyên đơn bà Hồ Thị T và bị đơn ông Nguyễn Văn B. Ngày 08/5/2019 ông B kháng cáo đối với phần con chung, kháng cáo của ông B là trong thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận và thụ lý giải quyết phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ chung không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn B về yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Tri G sinh ngày 24/9/2017 thì thấy:

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con là nghĩa vụ và quyền của cha mẹ. Tuy nhiên, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.

Ông B kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi con vì cho rằng chị T cố tình cản trở, ngăn cấm hạn chế không cho ông được gặp con, không cho ông B thực thiện nghĩa vụ và bổn phận làm cha. Xét thấy, việc gặp thăm nom và chăm sóc con chung là quyền và nghĩa vụ của ông B được pháp luật quy định, ông B có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án theo Bản án có hiệu lực pháp luật để thực hiện quyền này nếu bị cản trở, ngăn cấm.

Ông B cũng cho rằng bà T không có thu nhập, chỗ ở ổn định ổn định đã bị cho thôi việc tại Ngân hàng K. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, bà T đã cung cấp Hợp đồng lao động ngày 18-4-2019 giữa bà Hồ Thị T và Công ty TNHH Du lịch và quản lý khách sạn B, đồng thời cung cấp xác nhận của trường học bé Nguyễn Ngọc Tri G đang theo học tại Trường mầm non Thanh Thy (thành phố P, tỉnh T)

Cháu Tri G còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, còn cần sự chăm sóc của người mẹ, để cháu ổn định môi trường sống mà phát triển tốt về mọi mặt thể chất và tinh thần, Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu G cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật HNGĐ 2014.

Tại phiên tòa hôm nay, ông B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Hội đồng xét xử có cơ sở không chấp nhận kháng cáo của ông B, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận theo căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông B phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn B, giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 44/2019/HNGĐ-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn.

Xử

Áp dụng khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều

83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị T và ông Nguyễn Văn B.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Ngọc Tri G, sinh ngày 24/9/2017 cho bà Hồ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Hồ Thị T không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001876 ngày 09/5/2019 của Chi cục thi hành án thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/7/2019)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS tỉnh Quảng Nam;
- Tòa án Điện Bàn;
- Chi cục THA Điện Bàn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)

Đinh Văn Long